

Số: 85/QĐ-TA

K, ngày 23 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Bà Phí Thị Phương Nhung.
- 2. Thư ký phiên họp:* Bà Huỳnh Ngọc Thảo.

Ngày 23 tháng 12 năm 2020, tại Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh An Giang tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 94/QĐ-TA ngày 21 tháng 12 năm 2020 đối với:

Trần Thiện N (tên gọi khác: H), sinh năm 1974; Giới tính: Nam;

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: số 121, đường HTK, phường Y, quận T, thành phố Q; chỗ ở hiện nay: không có nơi cư trú ổn định;

Nghề nghiệp: mua bán trái cây;

Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Đạo Phật;

Trình độ văn hóa: 9/12;

Có 02 tiền án:

- Ngày 30-8-1995 bị bắt về hành vi cướp giật tài sản, cố ý gây thương tích, trốn khỏi nơi giam. Án phạt 05 năm tù giam.

- Ngày 20-02-2002 bị bắt về hành vi cướp giật tài sản, án phạt 10 năm tù giam. Chấp hành án tại trại giam Định Thành. Đến ngày 20-4-2010 chấp hành xong án phạt tù.

Tiền sự: Ngày 13-12-2019 bị Công an phường Y, quận T, thành phố Q xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “tàng trữ cất giấu đồ vật, phương tiện giao thông các loại dao, búa và các loại công cụ, phương tiện khác thường dùng trong lao động, sinh hoạt hằng ngày nhằm mục đích gây rối trật tự công cộng, cố ý gây thương tích cho người khác” số tiền 2.500.000 đồng; chưa nộp phạt.

Con ông Trần Văn F và bà Mai Thị Thu C;

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Trần Thanh Nhã – Cán bộ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố K; là đại diện theo ủy quyền theo Giấy ủy quyền số 94/UQ-PLĐTBXH ngày 16-12-2020.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K tham gia phiên họp:* Ông Nguyễn Minh Hoàng – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 15-11-2020, Công an phường S, thành phố K tuần tra khu vực khóm V, phường S nghi vấn Trần Thiện N sử dụng trái phép chất ma túy nên mời về trụ sở làm việc, đồng thời xét nghiệm nước tiểu của N. Kết quả xét nghiệm, N dương tính với chất Methamphetamine. N thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 15-11-2020. Công an phường S, thành phố K lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với N.

Ngày 15-11-2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường S, thành phố Châu Đốc ban hành Quyết định số: 505/QĐ-UBND giao cho Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Thiện N.

Ngày 26-11-2020, Ủy ban nhân dân phường S, thành phố K ban hành Đề nghị số: 35/ĐN-UBND đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố K xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Thiện N nhằm giúp đỡ N có thời gian khắc phục, sửa chữa, cai nghiện và học nghề.

Theo Thông báo số: 99/TB-PTP ngày 08-12-2020, Phòng Tư pháp thành phố K kết luận, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Trần Thiện N bảo đảm về tính pháp lý.

Ngày 16-12-2020, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố K ban hành văn bản số: 89/PLĐTBXH đề nghị Tòa án nhân dân thành phố K áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Thiện N với thời hạn tập trung từ 18 tháng đến 24 tháng.

Tại phiên họp:

- Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố K giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Thiện N với thời gian tập trung cai nghiện từ 18 đến 24 tháng.

- Trần Thiện N không thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 15-11-2020.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K tham gia phiên họp phát biểu quan điểm: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ việc từ khi thụ lý đến thời điểm

này thấy rằng Tòa án đã thực hiện đúng quy định pháp luật tại Điều 3, Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 14, Điều 16, Điều 17, Điều 20 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân năm 2014.

Căn cứ công văn đề nghị số 89 ngày 16-12-2020 của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố K thì thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố K theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh 09 ngày 20-01-2014. N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy lần cuối vào ngày 15-11-2020, Tòa án nhân dân thành phố K thụ lý là còn thời hiệu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

Tại phiên họp, N không thừa nhận có sử dụng ma túy vào ngày 15-11-2020 nhưng không đưa ra được tài liệu, chứng cứ chứng minh; căn cứ vào Phiếu xét nghiệm ngày 15-11-2020 của Trung tâm Y tế thành phố K và Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 20-11-2020 của Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh An Giang đối với Trần Thiện N thì N có nghiện ma túy, dương tính với Methamphetamin. Do đó, có đủ căn cứ xác định, Trần Thiện N, sinh năm 1974 là người nghiện ma túy trên 18 tuổi, không có nơi cư trú ổn định nên đề nghị đưa N vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đủ điều kiện quy định tại Điều 95, 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

Đề nghị Toà án nhân dân thành phố K chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố K áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Thiện N.

XÉT THẤY:

- Về tố tụng: Hồ sơ đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố K đúng quy định tại Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

- Về nội dung:

Tại phiên họp, Trần Thiện N không thừa nhận có sử dụng ma túy vào ngày 15-11-2020; tuy nhiên hồ sơ thể hiện ngày 15-11-2020, N bị Công an phường S đưa về trụ sở kiểm tra ma túy với kết quả dương tính nên lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của N. Căn cứ theo Phiếu xét nghiệm ngày 15-11-2020 của Trung tâm Y tế thành phố K và Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 20-11-2020 của Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh An Giang đối với Trần Thiện N thì N có nghiện ma túy, dương tính với Methamphetamin.

Theo kết quả xác minh tình trạng cư trú của N tại số 121, đường HTK, phường Y, quận T, thành phố Q được biết: Trần Thiện N, sinh năm 1974 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại số 121, đường HTK, phường Y, quận T, thành phố Q. Từ khoảng tháng 02 năm 2020 đến nay, N bỏ địa phương đi nên chính quyền địa phương không xác định được N đi đâu, làm gì.

Theo kết quả xác minh tình trạng cư trú của N tại ban khóm V, phường S, thành phố K, tỉnh An Giang được biết: Trần Thiện N, sinh năm 1974 không đăng ký hộ khẩu thường trú, tạm trú cũng như không thường xuyên sinh sống tại địa chỉ khóm V, phường S, thành phố K, tỉnh An Giang.

Tại phiên họp, N xác định có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ số 121, đường HTK, phường Y, quận T, thành phố Q nhưng không thường xuyên sinh sống tại địa chỉ trên, có lúc sống ở Hậu Giang và nhiều nơi khác nhưng không cố định, thường xuyên thay đổi chỗ ở, ngoài địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú thì không có đăng ký thường trú hay tạm trú tại địa chỉ nào khác. N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị Công an phường S phát hiện và N không chứng minh được bản thân thường xuyên sinh sống tại đâu. Từ đó, N được xem là không có nơi cư trú ổn định.

Xét, Trần Thiện N đã đủ 18 tuổi, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và không có nơi cư trú ổn định. Do đó, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố K đề nghị đưa N vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đủ điều kiện theo quy định tại Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 nên chấp nhận.

Về tình tiết giảm nhẹ và nhân thân: Trần Thiện N có nhân thân xấu, đã từng vi phạm pháp luật. Tại phiên họp, N không thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên không có cơ sở để áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 đối với N.

Vì các lẽ trên,

Áp dụng Điều 95, khoản 1 Điều 96, khoản 2 Điều 104, Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; các Điều 22, 23, 31 Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13 ngày 20-01-2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trần Thiện N, sinh năm 1974; nơi đăng ký thường trú: số 121, đường HTK, phường Y, quận T, thành phố Q; chỗ ở hiện nay: không có nơi cư trú ổn định.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 22 (hai mươi hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 15 tháng 11 năm 2020).

3. Thời hạn kiến nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố K và thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K là 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

Thời hạn khiếu nại của Trần Thiện N là 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an nhân dân thành phố K chủ trì phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố K đưa Trần Thiện N vào Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh An Giang.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- Trưởng Phòng LĐ, TB & XH TP. K;
- Ủy ban nhân dân phường S;
- Công an phường S;
- Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy T. An Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. K;
- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Đội CSĐTTPMT-CA TP. K;
- Công an TP.K;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Phí Thị Phương Nhung